

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

*(Ban hành tại Quyết định số 586/QĐ-ĐHTG, ngày 27 tháng 8 năm 2012
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tiền Giang)*

Tên chương trình: LIÊN THÔNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGŨ VĂN

Trình độ đào tạo : Đại học

Ngành đào tạo : SƯ PHẠM NGŨ VĂN

Mã số : 52140217

Hình thức đào tạo : Vừa làm vừa học

1. Mục tiêu đào tạo

Chương trình giúp cho người học nâng cao trình độ giáo viên từ cao đẳng lên đại học. Cụ thể là:

1.1. Kiến thức

Có kiến thức cơ bản, toàn diện và hệ thống về khoa học Ngữ văn, khoa học giáo dục nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục về qui mô, chất lượng, hiệu quả; phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và có tiềm lực để không ngừng hoàn thiện trình độ đào tạo ban đầu, vươn lên đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của nghề nghiệp.

1.2. Kỹ năng, cơ hội nghề nghiệp

Có đủ năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, đảm bảo được những yêu cầu đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy và học, kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục và dạy học môn Ngữ văn ở trường phổ thông; đồng thời hình thành phương pháp tự học và phát triển năng lực ứng dụng tri thức vào quá trình dạy học và cuộc sống; có khả năng làm tốt công tác chủ nhiệm lớp, tham gia tổ chức các hoạt động cộng đồng & hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

1.3. Phẩm chất đạo đức, thái độ nghề nghiệp

Có phẩm chất cơ bản của người giáo viên nhà trường XHCN Việt Nam: Thấm nhuần thể giới quan Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, yêu nghề, yêu học sinh; có ý thức trách nhiệm xã hội; có đạo đức tác phong của người thầy giáo.

2. Thời gian đào tạo theo thiết kế: 1,5 năm

3. Khối lượng kiến thức toàn khóa

- Tổng số tín chỉ (TC) phải tích lũy tối thiểu: **45**

- Tổng số TC của chương trình : **58**

4. Đối tượng tuyển sinh

Giáo viên tốt nghiệp Cao đẳng Sư phạm đơn ngành Ngữ văn hoặc Cao đẳng Sư phạm hai ngành có ngành chính là Ngữ văn.

5. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp

Đào tạo và công nhận tốt nghiệp theo Quy chế đào tạo, kiểm tra và công nhận tốt nghiệp hệ Cao đẳng - Đại học chính quy ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; và Quy định đào tạo liên thông ban hành theo Quyết định 06/2008/QĐ-BGDĐT ngày 13 tháng 02 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định hiện hành.

6. Thang điểm

Thực hiện theo Quy chế đào tạo, kiểm tra và công nhận tốt nghiệp hệ Cao đẳng - Đại học chính quy ban hành theo Quyết định 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định hiện hành.

7. Nội dung chương trình

MHP	Tên học phần	Số tiết (giờ)					Số TC		HPTQ (MHP)
		LT	TH1	TH2	TT	ĐA	TS	TLTT	
7.1. Khối kiến thức giáo dục đại cương									
7.1.1. Lý luận Mác Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh							3	3	
00123	Lý luận chính trị	45					3	3	
7.1.2. Khoa học xã hội - Nhân văn - Nghệ thuật							0	0	
7.1.3. Ngoại ngữ							0	0	
7.1.4. Toán - Tin học - Khoa học tự nhiên - Công nghệ - Môi trường							0	0	
7.1.5. Giáo dục thể chất - Giáo quốc phòng							0	0	
Tổng cộng khối kiến thức giáo dục đại cương							3	3	
7.2 Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp									
7.2.1. Kiến thức cơ sở							4	4	
15232	Chuyên đề tâm lý học	22	8				2	2	
15262	Chuyên đề Giáo dục học	22	8				2	2	15232
7.2.2. Kiến thức ngành							39	32	
14482	Lý luận văn hóa và đường lối văn hóa, văn nghệ của ĐCSVN	30					2	2	
14012	Văn học dân gian Việt Nam	30					2	2	
14022	Văn học Việt Nam trung đại	30					2	2	14012
14032	Văn học Việt Nam đầu thế kỷ XX - 1945	30					2	2	14022
14222	Văn học Việt Nam 1945-1975	30					2	2	14032
14062	Ngôn ngữ học đại cương	30					2	2	
14492	Ngữ pháp tiếng Việt	30					2	2	14062
14082	Văn bản tiếng Việt	30					2	2	14492
14232	Văn học phương Tây	30					2	2	
14522	Hán Nôm	30					2	2	
14142	Phương pháp dạy học Văn	15	15				2	2	
14152	Phương pháp dạy học tiếng Việt và tập làm văn	15	15				2	2	
Chọn tự do (tích lũy tối thiểu 8 TC)									

14513	Lí luận văn học	45					3		
14172	Chuyên đề văn học Việt Nam sau 1975	30					2		14222
14162	Đọc văn	30					2		
14072	Chuyên đề Ngữ pháp chức năng	30					2	8	14492
14042	Văn học Châu Á	30					2		
14512	Chuyên đề Văn học Trung Quốc	30					2		
14092	Làm văn	30					2		
7.2.3. Kiến thức bổ trợ							0	0	
7.2.4. Khóa luận tốt nghiệp							12	6	
14546	Khóa luận tốt nghiệp					360	6		
Học phần thay thế khóa luận tốt nghiệp									
14532	Chuyên đề Văn học dân gian địa phương	30					2		
14182	Chuyên đề Ngôn ngữ	30					2	6	
14212	Chuyên đề Văn học	30					2		
Tổng cộng khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp							55	42	
Số TC tổng cộng cả chương trình: 58 TC; Số TC phải tích lũy tối thiểu: 45 TC									

Ghi chú:

LT : Lý thuyết (tiết)

TH1: Thực hành 1 (tiết)

TH2: Thực hành 2 (tiết)

ĐA: Đồ án, khóa luận (giờ)

TT: Thực tập (giờ)

TLTT: Tổng số TC tích lũy tối thiểu

MHP: Mã học phần

TS: Tổng số TC của chương trình

HPTQ: Học phần tiên quyết(mã học phần)

8. Kế hoạch giảng dạy dự kiến (Xem Bảng - Sơ đồ đào tạo toàn khóa học)

9. Hướng dẫn thực hiện chương trình

** Về tổ chức thực hiện*

Thực hiện đầy đủ các nội dung của chương trình đào tạo. Đảm bảo tính logic giữa các học phần.

** Về phương pháp đào tạo*

Phương pháp đào tạo hướng vào việc tổ chức cho sinh viên học tập trong hoạt động và bằng hoạt động tự giác, tích cực, chủ động và sáng tạo. Cụ thể:

- Thay đổi cách dạy, cách học theo hướng sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông hiện đại;

- Sử dụng các hình thức Xemina, bài tập nghiên cứu, hợp tác nhóm trong học tập;

- Chú trọng việc dạy cách học, cách khám phá và cách tích lũy kiến thức cho sinh viên;

- Hướng dẫn sinh viên xây dựng một phong cách học tập năng động, biết ứng dụng điều đã học vào thực tiễn cuộc sống;

- Thông qua dạy học các học phần, chú ý thích đáng việc rèn luyện cho sinh viên phương pháp và kỹ thuật tự học, kỹ thuật giao tiếp và hợp tác.

** Về đánh giá kết quả đào tạo*

Đánh giá kết quả đào tạo theo Quy chế đào tạo hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy định về đào tạo cao đẳng, đại học của Hiệu trưởng Trường Đại học Tiền Giang. Chú trọng thêm các vấn đề sau:

- Công khai hóa, khách quan hóa quá trình kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên, chú ý khuyến khích tư duy sáng tạo và khả năng vận dụng linh hoạt kiến thức đã học, chuyển dần từ đánh giá chủ yếu về kiến thức sang đánh giá các năng lực;
- Nâng cao chất lượng các phương pháp kiểm tra truyền thống, xây dựng năng lực tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau trong sinh viên;
- Tăng cường sử dụng các phương tiện công nghệ thông tin trong việc đánh giá hiệu quả trong và quan tâm hơn đến hiệu quả ngoài của công tác đào tạo ./

HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

Ngô Tấn Lực